

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-PT
Ngày 23-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Hà Quang Huy**

Ông **Hoàng Hữu Truyền**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Triệu Thị Tuyết** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Nông Ngọc Thuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2018/TLPT - HS ngày 20 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn D do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST, ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 14/6/1978.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 5, xã T, huyện Đ, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Phạm Thị N; Vợ Đặng Thị H; con 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại kháng cáo:** Ông **Đặng Văn S**, sinh năm 1970

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện Đ, tỉnh TN (Có mặt)

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại:** Ông **Trần Xuân Bình** - Luật sư Công ty Luật V.I.P Chi nhánh Hải Phòng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 02/5/2018, Nguyễn Văn D đang đi chăn dê ở khu đồi B thuộc thôn NN, xã Y, huyện CD, tỉnh BK thì gặp Đặng Văn S đang đi xem cây Keo vừa trồng ở khu đồi của S (Cạnh khu đồi của Du). Gặp D, S nói “Dê của mày ăn cây của anh” thì D giải thích “Cây của anh bị cắn không phải do dê của em mà là do con sâu nó cắn, nếu con dê ăn thì ngọn cây sẽ bị nhai mất nhưng đây ngọn cây vẫn còn tại gốc”. D nói vậy S không nói gì và đi kiểm tra tiếp các khóm cây thì thấy 02 cây Keo bị cụt ngọn nhưng không có ngọn ở đây, S nói với D “đây là do dê nhà mày ăn”, D nghe vậy và nói “Nếu chẳng may do con dê nhà em ăn thì anh phải thông cảm cho em, em làm hết trách nhiệm rồi”, thì S nói “Cứ thế này tao sẽ xử lý theo cách của tao”, D nói tiếp “Con dê chứ có phải con người đâu, tôi đã trông hết sức rồi, có gì anh phải thông cảm”. S đi xuống dưới đường, D đi theo sau, S nói “Mày thích gì” thì D nói “Anh thích đeo gì cũng được”, S nói “Thích thì rút dao xuống đất tay bo”. Lúc đó tay trái D cầm dao, loại dao quắm, lưỡi dao bằng sắt, màu đen, thân dài 39,5cm, chuôi bằng gỗ dài 16,5cm, S đứng đối diện cách D 02 mét, S xông vào dùng tay nắm D 02 phát vào cằm và mang tai làm D bị lùi lại ngã ngửa ra sau, khi ngã tay D túm được con dao đứng dậy đối diện cách S khoảng hơn 01 mét chém một nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần trán bên phải của S, bị chém S dùng hai tay túm lấy phần lưỡi dao ôm ghì lấy D, hai người giằng co nhau một lúc thì có người đến can ngăn đưa S đi sơ cứu vết thương, còn D đi bộ về lán của mình cách đó khoảng 100mét.

Tại Bản kết luận giám định y pháp về thương tích số 58/GĐYP ngày 06/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận về thương tích toàn bộ của Đặng Văn S là 28%, cụ thể như sau:

- Tồn thương 1: Một sẹo vết thương phần mềm ở vùng trán phải, sẹo lõm kích thước 4,5 x 0,1cm, vị trí cách 05cm trên đuôi cung lông mày phải, tỷ lệ thương tật là 9,75%.

- Tồn thương 2: Một sẹo vết thương phần mềm ở mặt lòng, liên đốt 1, 2 ngón II bàn tay phải, sẹo lõm, kích thước 4 x 0,3 cm, tỷ lệ thương tật là 4,6%.

- Tồn thương 3: Một sẹo vết thương phần mềm ở mặt lòng đốt 1, ngón III bàn tay phải, kích thước 01 x 0,1 cm, tỷ lệ thương tật là 0,72%.

- Tồn thương 4: Một sẹo vết thương phần mềm ở kẽ ngón 1,2 từ mu bàn tay đến lòng bàn tay trái, sẹo lõm, kích thước 14 x 0,2 cm, tỷ lệ thương tật là 13%.

Với nội dung trên, Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST, ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015. Xử phạt: Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm người bị hại Đặng Văn S kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D và đề nghị bị cáo phải bồi thường các khoản tiền: Bồi dưỡng sức khỏe, tiền xe đi lại khám bệnh, tiền thuê người trông coi trang trại, thu nhập thực tế bị mất, thu nhập thực tế bị mất của người trông nom trong thời gian nằm viện, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là: 101.415.000đ (Một trăm linh một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại có ý kiến: Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy rằng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm không thu thập đầy đủ các chứng cứ, tài liệu về phần bồi thường trách nhiệm dân sự đối với người bị hại và không tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại là không đảm bảo quyền lợi của người bị hại. Về phần trách nhiệm hình sự, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội có tính chất côn đồ" theo điểm d, khoản 1 Điều 52 là không đúng quy định của pháp luật. Việc áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo và là không đúng quy định của pháp luật bởi bị cáo mới chỉ bồi thường tiền viện phí và tiền đi lại cứu chữa chỉ là một khoản tiền nhỏ so với tổn thất đối với người bị hại. Việc xử phạt bị cáo mức án 24 (Hai mươi) tư tháng tù nhưng cho hưởng án treo là không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy đề nghị HĐXX phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn phát biểu quan điểm: Xét nội dung đơn kháng cáo của người bị hại đề nghị tăng mức hình phạt đối với bị cáo, nhận thấy Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015 - Xử phạt Nguyễn Văn D mức án 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên kháng cáo của bị hại là không có căn cứ.

Đối với nội dung kháng cáo đề nghị bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền 101.415.000đ, HĐXX xét thấy trước khi mở phiên tòa, bị hại không yêu cầu Cấp sơ thẩm giải quyết phần bồi thường về trách nhiệm dân sự nên Cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết là đúng quy định của pháp luật, do vậy sau khi xét xử sơ thẩm bị hại lại kháng cáo yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự là không đúng quy định về phạm vi quyền kháng cáo, do vậy nội dung kháng cáo này của người bị hại là không có căn cứ để chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của người bị hại phù hợp với quy định tại Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo,

do vậy đơn kháng cáo của người bị hại có căn cứ để HĐXX xem xét.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 02/5/2018, tại khu đồi B, thuộc thôn N, xã Y, huyện CD, tỉnh BK do nghi ngờ dê của Nguyễn Văn D ăn ngọn cây Keo mới trồng ở khu đồi của S (Cạnh khu đồi của D) nên giữa D và S đã xảy ra mâu thuẫn xô sát, sau đó Sơn đi xuống đường, D đi theo sau, S nói với D “Mày thích gì”, D nói “anh thích đeo gì cũng được”, nghe D nói vậy S nói “thích thì rút dao xuống đất tay bo”, lúc đó tay trái của D đang cầm dao, loại dao quắm, lưỡi dao bằng sắt, màu đen thân dài 39,5cm, chuôi bằng gỗ dài 16,5cm, Sơn đứng đối diện cách D khoảng 02 mét xông vào dùng tay phải đâm D hai phát vào cầm và mang tai làm D bị lùi ngã ngửa ra sau, khi ngã tay D túm được con dao và D cầm dao đứng đối diện cách S khoảng hơn 01 mét chém 01 nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần trán bên phải của S. Bị chém S túm lấy phần lưỡi dao ôm ghì lấy D, hai người giằng co nhau một lúc thì có người đến can ngăn đưa S đi sơ cứu vết thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 58/GDPY, ngày 06/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận về thương tích toàn bộ của Đặng Văn S là 28%.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, Cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của người bị hại:

Đối với đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo, HĐXX xét thấy: Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát từ sự việc do Sơn nghi ngờ dê của D ăn cây Keo mới trồng ở khu đồi nhà S nên hai bên mới xảy ra mâu thuẫn, xô sát, sau đó Sơn đã xông vào đánh D trước, sau đó bị cáo mới dùng dao chém S một nhát vào phần trán bên phải gây thương tích, do vậy hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng do một phần lỗi của người bị hại.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo D có nhân thân tốt, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã chủ động thăm hỏi bị hại và đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51/BLHS. Ngoài ra bị cáo có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều

51/BLHS; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng do vậy không cần thiết buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương thì vẫn có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo này của người bị hại.

Đối với nội dung kháng cáo đề nghị bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền 101.415.000đ (Một trăm linh một triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng), xét thấy: Trước khi mở phiên tòa, bị hại đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến tham gia phiên tòa sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đề nghị không yêu cầu Tòa án giải quyết phần bồi thường trách nhiệm dân sự nên Cấp sơ thẩm không xem xét giải quyết là đúng quy định của pháp luật, do vậy kháng cáo của người bị hại là không có căn cứ được chấp nhận. Người bị hại có quyền yêu cầu bồi thường trong một vụ án dân sự khác.

[4] Xét quan điểm của người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại về việc đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm đ, khoản 1 Điều 52 và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo là không có căn cứ, vì nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do trước đó giữa bị cáo và người bị hại có xảy ra mâu thuẫn, bị hại đã có hành vi đánh bị cáo trước nên bị cáo mới dùng dao chém bị hại, do vậy hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp "Phạm tội có tính chất côn đồ"; Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến thăm hỏi và chi trả tiền viện phí cho người bị hại là đã khắc phục được một phần hậu quả, do vậy Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy quan điểm của người bảo vệ quyền lợi cho người bị hại là không được chấp nhận.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của người bị hại không được chấp nhận nên người bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 24 (Hai mươi tư)

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh TN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Người bị hại Đặng Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Quang Huy - Hoàng Hữu Truyền

Ma Quốc Tuấn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BK;
- Công an h CD;
- VKSND h CD;
- TAND h CD;
- Chi cục THADS h CD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Tuấn